

THE PARTY COMMITTEE OF THAI NGUYEN UNIVERSITY LEADS AND ORIENTS THE DEVELOPMENT OF THAI NGUYEN UNIVERSITY THROUGH THE NATIONAL PARTY CONGRESS (1996 - 2020)

Nguyen Huu Toan*, Nguyen Thanh Ha

Thai Nguyen University

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	14/6/2021	This article focuses on clarifying the leadership role of the Party Committee of Thai Nguyen University (TNU) in the process of building and developing TNU in the period 1996 - 2020. By such methods as historical and logical methods, combined with analysis, synthesis, systematic statistics, and comparison, the article highlights the points of leadership and direction of the Party Committee of TNU as well as the results achieved by TNU through party congresses. With the leadership of the Party Committee of TNU, after 26 years of construction and development, overcoming many difficulties and challenges, TNU has achieved many important results in training, scientific research and transfer technology, and become one of the country's three major centers of education and training. With the results achieved in the past time, as well as to achieve the goals in the coming time, it can be affirmed that the continuous efforts of the collective leadership, of the staff and students, especially the wise leadership and direction of the Party Committee of Thai Nguyen University through the periods play an important role.
Revised:	20/6/2021	
Published:	25/6/2021	
KEYWORDS		
Thai Nguyen University		
Party Committee		
Congress		
Orientation		
Goals		

ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN LÃNH ĐẠO, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN QUA CÁC KỶ ĐẠI HỘI (1996 - 2020)

Nguyễn Hữu Toàn*, Nguyễn Thanh Hà

Đại học Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	14/6/2021	Bài viết này tập trung làm rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) đối với quá trình xây dựng và phát triển của ĐHTN trong giai đoạn 1996 – 2020. Bằng những phương pháp nghiên cứu như: phương pháp lịch sử và phương pháp lôgic, kết hợp với các phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, bài viết làm nổi bật những quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ ĐHTN cũng như những kết quả đạt được của ĐHTN qua các kỳ đại hội Đảng. Với sự lãnh đạo của Đảng bộ ĐHTN, trải qua 26 năm xây dựng và phát triển, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, ĐHTN đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, ĐHTN trở thành một trong ba trung tâm lớn của đất nước về giáo dục và đào tạo. Với những kết quả đã đạt được trong thời gian vừa qua, cũng như để đạt được những mục tiêu trong thời gian tới, có thể khẳng định nguồn lực để tạo nên những giá trị đó chính là sự nỗ lực, cố gắng không ngừng của tập thể lãnh đạo, của đội ngũ cán bộ viên chức và người học, đặc biệt là sự lãnh đạo, chỉ đạo sáng suốt của Đảng bộ ĐHTN qua các thời kỳ.
Ngày hoàn thiện:	20/6/2021	
Ngày đăng:	25/6/2021	
TỪ KHÓA		
Đại học Thái Nguyên		
Đảng bộ		
Đại hội		
Định hướng		
Mục tiêu		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4641>

* Corresponding author. Email: nguyenuutoan@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Tổ chức đảng trong đơn vị sự nghiệp công lập là hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác của đơn vị; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên và quần chúng; xây dựng Đảng và đơn vị vững mạnh. Trong tác phẩm Đường Cách Mệnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đảng có vững thì cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy”. Do vậy, muốn tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng được yêu cầu của cách mạng thì công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng phải là nhiệm vụ hàng đầu.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Người nhấn mạnh “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” [1]. Việc xây dựng và chỉnh đốn Đảng là “hai mặt của quá trình thống nhất biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau, là tiền đề, điều kiện tồn tại của nhau. Trong xây dựng có chỉnh đốn, chỉnh đốn về thực chất có xây dựng. Chỉnh đốn Đảng nhằm nâng cao năng lực của mỗi đảng viên, mỗi chi bộ để đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của thời đại” [2].

Trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, cần phải “Kết hợp chặt chẽ, đồng bộ, toàn diện, hiệu quả giữa xây dựng và chỉnh đốn Đảng, trong đó xây dựng Đảng là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài; chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, cấp bách; đồng thời, xác định đúng trọng tâm, trọng điểm, khâu đột phá” [3]. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng sẽ “góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trách nhiệm và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, biết đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân; củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng” [4]. Muốn đạt được kết quả đề ra trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thì phải xác định được nội dung trọng tâm, trọng điểm, trong đó “vấn đề cốt tử là lập trường, bản lĩnh và thái độ của Đảng đối với nền tảng tư tưởng của Đảng. Xuyên suốt quá trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng những năm qua là sự kiên định của Đảng với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng” [5].

Để nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, nhất là cấp cơ sở thì mỗi cán bộ, đảng viên, người đứng đầu từng cấp ủy phải có nhận thức đầy đủ đối với công tác xây dựng Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ: “Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải mạnh. Đảng mạnh là do chi bộ tốt. Chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt”. Do vậy, “để bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, cần tiếp tục chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng. Kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở” [6]. Đại hội XIII của Đảng xác định, đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả cần “đi đôi với việc củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đội ngũ đảng viên. Đặc biệt, coi trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ - nội dung then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ” [7].

Được thành lập năm 1995, cùng với quá trình xây dựng và phát triển của Đại học Thái Nguyên (ĐHTN), Đảng bộ ĐHTN đã thể hiện vai trò lãnh đạo, luôn chủ động đề ra những chủ trương, đường lối, định hướng phát triển đại học phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần vào sự phát triển nền giáo dục và đào tạo của cả nước nói chung và khu vực Trung du và miền núi Bắc bộ nói riêng. Do vậy, cần phải có nội dung nghiên cứu mang tính tổng quát để làm rõ được vai trò lãnh đạo của Đảng bộ ĐHTN đối với quá trình xây dựng và phát triển của ĐHTN trong 26 năm qua.

2. Nội dung

2.1. Sự ra đời của Đại học Thái Nguyên và Đảng bộ Đại học Thái Nguyên

Trong những năm thập niên cuối của thế kỷ 20, xu thế liên minh, hợp nhất, sát nhập diễn ra mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực. Giáo dục và Đào tạo cũng không thể tách rời xu thế của thời đại, để tồn tại và thích ứng với sự thay đổi, nhiều nước đã cơ cấu lại mạng lưới các trường đại học, hình thành các trường đại học lớn đa ngành, đa lĩnh vực như các đại học quốc gia, đại học vùng để tập hợp nguồn nhân lực và tăng tính cạnh tranh trong đào tạo và nghiên cứu. ĐHTN thành lập ngày 04/4/1994 theo Nghị định số 31/CP của Chính phủ, trên cơ sở sắp xếp tổ chức lại 4 trường đại học và 1 trường công nhân kỹ thuật thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo đóng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, bao gồm; Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc, Trường Đại học Nông nghiệp 3 Bắc Thái, Trường Đại học Y Bắc Thái, Trường Đại học Công nghiệp Thái Nguyên và Trường Công nhân Cơ điện Bắc Thái.

Để lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của ĐHTN, ngày 27/5/1994, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ban hành Quyết định số 826/QĐ-TV về việc thành lập Ban Cán sự Đảng ĐHTN. Đảng bộ các trường đại học là đảng bộ cơ sở trực thuộc Tỉnh ủy Bắc Thái, Đảng bộ trường Công nhân cơ điện Việt Bắc là đảng bộ trực thuộc Thành ủy Thái Nguyên. Từ tháng 5/1994 đến tháng 9/1995, Ban Cán sự Đảng ĐHTN cùng Ban Giám đốc ĐHTN đã tích cực làm việc với Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy Bắc Thái để chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng bộ ĐHTN.

Ngày 23/9/1995, sau một thời gian chuẩn bị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái đã có Quyết định số 15-QĐ/TV về việc thành lập Đảng bộ Đại học Thái Nguyên (Đảng bộ Đại học Thái Nguyên là Đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, có 7 Đảng bộ cơ sở: Đảng bộ Khối Cơ quan Đại học Thái Nguyên, Đảng bộ Trường Đại học Sư phạm, Đảng bộ Trường Đại học Đại cương, Đảng bộ Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Đảng bộ Trường Đại học Y khoa, Đảng bộ Trường Đại học Nông Lâm và Đảng bộ Trường Công nhân Kỹ thuật) và Quyết định số 16-QĐ/TV về việc cử Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Đại học Thái Nguyên, gồm 15 đồng chí, đồng chí Nguyễn Duy Lương được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy và đồng chí Nguyễn Văn Vượng được chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy. Việc thành lập Đảng bộ Đại học Thái Nguyên là nhân tố đảm bảo cho sự lãnh đạo liên tục và toàn diện của Đảng đối với Đại học Thái Nguyên.

2.2. Đảng bộ Đại học Thái Nguyên lãnh đạo Đại học Thái Nguyên phát triển qua các kỳ đại hội

2.2.1. Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ I, nhiệm kỳ 1996-2000

Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ I được tiến hành từ ngày 19 - 21/3/1996, để kiện toàn bộ máy tổ chức và đề ra những định hướng phát triển ĐHTN.

Đại hội xác định “Đảng bộ đoàn kết thống nhất, tập trung trí tuệ xây dựng Đại học Thái Nguyên thành trung tâm đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của khu vực trung du, miền núi phía Bắc, phục vụ hiệu quả cho các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của khu vực và đất nước, góp phần tích cực vào sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” [8].

Nhiệm kỳ này, Đảng bộ Đại học Thái Nguyên tập trung chỉ đạo việc xây dựng bộ máy tổ chức, tập trung nguồn lực, đoàn kết các đơn vị thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành gồm 15 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí, đồng chí Nguyễn Duy Lương được bầu giữ chức Bí thư và đồng chí Nguyễn Văn Vượng được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ nhất, Đảng bộ các cấp trong toàn Đại học đã lãnh đạo, tổ chức, động viên cán bộ công chức, học sinh sinh viên nỗ lực phấn đấu thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ do Đại hội đề ra, giành được những thành tích quan trọng trên các mặt công tác: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được tăng cường và đổi mới. Các cấp ủy Đảng và lãnh đạo các nhà trường đã chú trọng tổ chức cho cán bộ, đảng viên, học sinh sinh viên nghiên cứu, học tập chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các Nghị

quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, tinh thần yêu nước và lòng tự hào dân tộc, ý thức cảnh giác chống lại âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch. Công tác đào tạo đã từng bước mở rộng quy mô, đa dạng hóa các loại hình và cấp bậc học, đồng thời đã thực hiện một số biện pháp để đảm bảo chất lượng giảng dạy, học tập. Đã mở thêm được nhiều ngành học mới ở bậc đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp. ĐHTN đã có quy mô trên 20.000 học sinh, sinh viên. Đến năm 2000, có gần 60% cán bộ giảng dạy có trình độ giảng viên chính, thạc sĩ, tiến sĩ và tương đương; có 1 đề tài độc lập cấp Nhà nước, 18 đề tài nhánh cấp Nhà nước, 260 đề tài cấp Bộ, 608 đề tài cấp trường, 162 đề tài do sinh viên thực hiện được đăng ký, triển khai nghiên cứu, nghiệm thu, ứng dụng. Tài chính do nước ngoài tài trợ thông qua các dự án, các chương trình hợp tác đạt trên 2 triệu USD; gần 500 lượt cán bộ được cử đi học tập, công tác, bồi dưỡng ở nước ngoài. Số hội thảo, hội nghị, chương trình giảng dạy có sự tham gia của bạn bè quốc tế ngày càng gia tăng. Tổ chức bộ máy của ĐHTN từng bước được sắp xếp, xây dựng và kiện toàn. Ngân sách chi thường xuyên Nhà nước cấp cho ĐHTN trong 5 năm (1996-2000) đạt gần 203 tỷ đồng, mức cấp năm sau cao hơn năm trước bình quân trên 8%. Nhà nước đầu tư hơn 72 tỷ đồng để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu, công tác xây dựng Đảng đạt được kết quả quan trọng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức.

2.2.2. Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ II, nhiệm kỳ 2000-2005

Sau hơn 5 năm xây dựng và trưởng thành trong một mô hình tổ chức mới - mô hình tổ chức đại học đa lĩnh vực. ĐHTN đã từng bước đi vào ổn định. Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ II được tổ chức từ ngày 8-10/12/2000, tham dự Đại hội có 174 đại biểu. Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ II họp vào thời điểm có ý nghĩa lịch sử trọng đại. Sau 15 năm đổi mới và khi đất nước sắp bước vào thế kỷ XXI, Đảng ta, dân tộc ta đang có những thời cơ, thuận lợi lớn, nhưng cũng đứng trước những thách thức, khó khăn không nhỏ.

Chủ đề của Đại hội là “Phát huy mọi nguồn lực, tăng cường đoàn kết, nâng cao ý thức trách nhiệm để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ cho sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” [9].

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành gồm 15 đồng chí, đồng chí Lê Cao Thăng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Văn Thịnh được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Với những nỗ lực của toàn Đảng bộ, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội, các chỉ tiêu đề ra cơ bản thực hiện tốt: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng luôn được quan tâm, triển khai, tổ chức thường xuyên với nhiều nội dung và hình thức phong phú; năng lực đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đã được nâng cao. Đại học đã có 35 ngành đào tạo bậc đại học, 26 ngành đào tạo bậc thạc sĩ, 4 ngành đào tạo tiến sĩ, hàng chục ngành đào tạo bậc cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề; quy mô đào tạo đã gấp 2,5 lần so với đầu nhiệm kỳ. Đội ngũ cán bộ giảng dạy của Đại học có 39 giáo sư, phó giáo sư, 140 tiến sĩ, 500 thạc sĩ, trên 400 giảng viên chính, trên 100 nghiên cứu sinh và 150 học viên cao học. Hoạt động nghiên cứu khoa học được đẩy mạnh, số lượng đề tài nghiên cứu khoa học hàng năm tăng. Các nguồn tài chính được khai thác từ quan hệ quốc tế đạt hàng triệu USD. Bộ máy của Đại học từng bước được kiện toàn như: Khoa Công nghệ Thông tin, Khoa Khoa học Tự nhiên, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng Thái Nguyên, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật. Công tác xây dựng Đảng được coi trọng, có nhiều chuyển biến tích cực, đã thành lập thêm 04 đảng bộ và 01 chi bộ cơ sở.

2.2.3. Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ III, nhiệm kỳ 2005-2010

Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ III, nhiệm kỳ 2005-2010 tổ chức từ ngày 25-27/11/2005. Tham dự Đại hội có 206 đại biểu, đại diện cho 2.182 đảng viên toàn Đảng bộ.

Đại hội xác định “Phát huy mọi nguồn lực để xây dựng ĐHTN thành Đại học trọng điểm, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” [10].

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành khóa III, nhiệm kỳ 2005-2010 gồm 19 đồng chí. Đồng chí Từ Quang Hiến được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Mạnh Hùng và đồng chí Ngô Văn Hải được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong nhiệm kỳ 2005-2010, Đảng bộ Đại học Thái Nguyên hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ III trên các phương diện về công tác giáo dục tư tưởng chính trị, công tác đào tạo, công tác hợp tác quốc tế, công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục, công tác tổ chức cán bộ: Chuyển đổi phương thức đào tạo từ niên chế sang học chế tín chỉ đã thể hiện sự quyết tâm cao của cấp ủy, lãnh đạo các cấp trong Đảng bộ nhằm thực hiện chủ trương đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo; mở mới 13 chuyên ngành tiến sĩ, 13 chuyên ngành thạc sĩ, 4 chuyên ngành Bác sĩ chuyên khoa II và 2 chuyên ngành bác sĩ nội trú, 28 ngành đại học, 5 ngành cao đẳng, 3 ngành trung học chuyên nghiệp, 2 ngành đào tạo nghề. Quy mô HSSV, học viên, nghiên cứu sinh đạt trên 78.000 người với nhiều hệ đào tạo; triển khai 6 đề tài độc lập cấp Nhà nước, 22 đề tài cấp Bộ trọng điểm, 329 đề tài cấp Bộ, 11 dự án sản xuất thử và chuyển giao công nghệ, tổ chức 14 hội thảo quốc gia và quốc tế, công bố 1.048 bài báo được đăng tải trên các tạp chí khoa học công nghệ trong nước và quốc tế (trong đó có 109 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế). Phối hợp nghiên cứu khoa học với 8 tỉnh với hàng trăm chương trình và hàng chục tỷ đồng; đã dành cho nghiên cứu sinh 217 đề tài nghiên cứu cấp Bộ với kinh phí gần 10 tỷ đồng; gần 900 lượt cán bộ viên chức đã đi học tập, bồi dưỡng, hội thảo... ở nước ngoài. Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế, nhập khẩu được 8 chương trình đào tạo tiên tiến, triển khai 28 chương trình liên kết đào tạo quốc tế với trên 2.000 người học và 23 chương trình liên kết khác, đã thu hút 239 lượt giáo viên nước ngoài đến giảng dạy và 547 sinh viên quốc tế đến học tập, khai thác được 19,15 triệu USD. Thành lập Trường Đại học Khoa học, Khoa Ngoại ngữ, Bệnh viện Trường Đại học Y Khoa, Viện nghiên cứu kinh tế - xã hội và nhân văn miền núi, Viện khoa học sự sống, Viện Nghiên cứu phát triển công nghệ cao về kỹ thuật công nghiệp, Trung tâm Học liệu, Nhà xuất bản, Trung tâm Hợp tác Quốc tế, Khối Cơ quan ĐHTN, đổi tên trường Đại học Y Khoa thành trường Đại học Y – Dược. Công tác quản lý và giáo dục HSSV bám sát mục tiêu đào tạo đội ngũ cán bộ cho đất nước là đào tạo đội ngũ cán bộ có phẩm chất chính trị tốt, có đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, có tinh thần trách nhiệm; đã hình thành hệ thống thanh tra, khảo thí và đảm bảo chất lượng từ đại học tới các đơn vị thành viên. Hệ thống thư viện trong toàn đại học được củng cố và tăng cường đầu tư. Đại học đã xây dựng Quy hoạch tổng thể của ĐHTN, quy hoạch chi tiết cho các đơn vị, dự án xây dựng ĐHTN bước 2 giai đoạn 1. Tổng kinh phí từ các dự án, chương trình được phê duyệt đạt xấp xỉ 1.023 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Đại học đã huy động được 787,52 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn của đại học và từ tài trợ quốc tế là 227 tỷ đồng. Các cấp ủy Đảng luôn coi trọng và lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng vững mạnh trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong nhiệm kỳ đã thành lập Đảng bộ Khoa Công nghệ Thông tin trên cơ sở Chi bộ Khoa Công nghệ Thông tin, thành lập Chi bộ cơ sở Khoa Ngoại ngữ, chỉ đạo tốt việc sinh hoạt đảng của các viện nghiên cứu, Trung tâm Học liệu, Nhà xuất bản, Trung tâm Hợp tác Quốc tế để bảo đảm sự lãnh đạo liên tục, toàn diện của Đảng đối với mỗi đơn vị.

2.2.4. Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ IV, nhiệm kỳ 2010-2015

Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ IV được tổ chức từ ngày 02-04/10/2010. Tham dự Đại hội có 299 đại biểu, đại diện cho 2.051 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Chủ đề của Đại hội là “Tiếp tục phát huy mọi nguồn lực xây dựng Đại học Thái Nguyên thành Đại học trọng điểm; trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học chất lượng cao của khu vực trung du, miền núi phía Bắc, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” [11].

Đảng bộ ĐHTN phấn đấu đổi mới quản lý, tăng cường và nâng cao năng lực lãnh đạo; nâng cao chất lượng và năng lực đào tạo, tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, mở rộng hợp tác quốc tế; xây dựng đổi mới cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý và hình thành các tập thể cán bộ khoa học mạnh; đẩy mạnh việc đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành gồm 27 đồng chí, đồng chí Đặng Kim Vui được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Viết Khanh và đồng chí Nguyễn Hữu Công được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Với sự lãnh đạo đồng bộ của các cấp ủy đảng, nhiệm kỳ 2010 – 2015, ĐHTN đã đạt được kết quả toàn diện trên các lĩnh vực: Chuyển đổi 100% ngành học ở tất cả các bậc học sang phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ. Mở ngành đào tạo và vượt chỉ tiêu đề ra: đã mở được 13 chuyên ngành tiến sĩ (vượt 160% chỉ tiêu), 30 ngành đại học (vượt 100% chỉ tiêu), chuyên ngành thạc sĩ cơ bản đạt chỉ tiêu. Quy mô đào tạo đại học, cao đẳng chính quy tiếp tục được ổn định, đào tạo sau đại học tăng trung bình 7,6%/năm. Triển khai thực hiện 23 đề tài cấp Nhà nước; 94 đề tài, nhiệm vụ KHCN, dự án cấp Bộ; 327 đề tài cấp đại học; 1.733 đề tài cấp trường; 2.283 đề tài NCKH của sinh viên; thực hiện 272 đề tài/dự án chuyển giao khoa học công nghệ với kinh phí gần 270 tỷ đồng; tham gia tích cực vào chương trình nghiên cứu phục vụ vùng Tây Bắc, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng ở Trung ương, Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội nghiên cứu các vấn đề về kinh tế xã hội trong vùng, góp phần tổng kết, đánh giá, phản biện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Công bố khoa học trong nước và quốc tế tăng gần 2 lần so với nhiệm kỳ trước; mở và thực hiện 22 chương trình liên kết đào tạo quốc tế ở trình độ đại học và sau đại học. Nhập khẩu và tổ chức thực hiện 03 chương trình tiên tiến, 65 chương trình, khóa học ngắn hạn. Thu hút 1.045 lưu học sinh từ 16 nước đến học tập, 2.528 lượt khách quốc tế đến giảng dạy, làm việc. Cử 2.552 lượt cán bộ, giảng viên, sinh viên đi công tác, học tập tại nước ngoài, trong đó có 137 cán bộ đi học tiến sĩ, 231 cán bộ đi học thạc sĩ, 573 cán bộ, sinh viên đi học đại học, ngoại ngữ, thực tập ngắn hạn. Thực hiện 98 chương trình, dự án hợp tác quốc tế với kinh phí tài trợ 7,9 triệu USD (vượt kế hoạch 58%). Tổng kinh phí thu được từ dự án, liên kết đào tạo quốc tế và học bổng du học đạt trên 30 triệu USD (tăng 35,9% so với nhiệm kỳ trước) đồng thời đã đăng cai tổ chức 8 hội nghị khoa học quốc gia, 2 hội nghị khoa học quốc tế, 2 lần tổ chức triển lãm sáng tạo trẻ và nhiều hội nghị khoa học chuyên ngành khác. Hệ thống tổ chức và đội ngũ cán bộ làm công tác khảo thí & đảm bảo chất lượng giáo dục không ngừng được hoàn thiện về số lượng và chất lượng; trên 91% số môn học, học phần có ngân hàng câu hỏi, đề thi, 100% các cơ sở giáo dục đại học thành viên đã hoàn thiện báo cáo tự đánh giá; 100% ngành học xây dựng chuẩn đầu ra theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội. Đại học đã trở thành viên Mạng lưới đảm bảo chất lượng các trường Đông Nam Á. Bộ máy tổ chức và đội ngũ làm công tác quản lý học sinh sinh viên không ngừng được tăng cường. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, truyền thống; các hoạt động ngoại khóa, xây dựng môi trường giáo dục đã được cấp ủy Đảng quan tâm. Phối hợp với gia đình, địa phương trong quản lý, giáo dục, rèn luyện học sinh sinh viên được thực hiện có nền nếp. Trong nhiệm kỳ, Đại học đã thành lập Hội đồng đại học; 9 đơn vị thành viên và trực thuộc; 39 đơn vị trực thuộc các đơn vị thành viên; thành lập, giải thể, sát nhập các ban chức năng, thống nhất số lượng phòng chức năng tại các cơ sở giáo dục đại học thành viên theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đạt và vượt chỉ tiêu đề ra: đã cử được 532 cán bộ đi học tiến sĩ, 734 cán bộ đi học thạc sĩ; đã có 298 cán bộ tốt nghiệp tiến sĩ, nâng số cán bộ có trình độ tiến sĩ của Đại học lên 463 người, đạt 16,34% giảng viên (vượt chỉ tiêu); 690 cán bộ tốt nghiệp thạc sĩ và tương đương, nâng số cán bộ giảng dạy có trình độ sau đại học lên 2.122 người, đạt 75,18% (vượt chỉ tiêu); 58 giảng viên được bổ nhiệm chức danh giáo sư và phó giáo sư, nâng số lượng giáo sư và phó giáo sư lên 110 người, đạt 3,81% giảng viên. Việc xây dựng tiêu chí phân bổ tài chính được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch; có nhiều giải pháp, tạo lập cơ chế để tăng nguồn thu hợp pháp cho các đơn vị. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đạt trên 1.023 tỷ đồng (trong đó nguồn vốn ngoài ngân sách Nhà nước cấp cho xây dựng cơ bản chiếm 41,9%); cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng; giảng đường, nơi làm việc của cán bộ, giảng viên, nơi ở, sinh hoạt của học sinh sinh viên. Hạ tầng CNTT không ngừng được nâng cấp đồng bộ và hiện đại với hệ thống mạng kết nối từ Đại học với tất cả các đơn vị. Hệ thống tổ chức thư viện được xây dựng hoàn chỉnh từ Đại học đến các cơ sở giáo dục

đại học thành viên. Nhà xuất bản đã xuất bản 127 đầu giáo trình, sách, tài liệu tham khảo với 175.300 bản phục vụ giảng dạy, học tập nghiên cứu của Đại học; đồng thời xuất bản được 155 đầu sách, tài liệu, ấn phẩm với số lượng 361.146 bản phục vụ cho phát triển văn hóa – xã hội của Vùng và cả nước. Công tác xây dựng đảng được tăng cường và có chuyển biến tích cực, trên 93% đảng viên được xếp loại đảng viên hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 89% chi bộ và 96% đảng bộ đạt tiêu chuẩn “Trong sạch vững mạnh”. Đã thành lập thêm 02 Chi bộ cơ sở, Chi bộ Trung tâm Học liệu - Nhà xuất bản và Chi bộ Khoa Quốc tế, nâng tổng số các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc lên 13 Đảng bộ, Chi bộ cơ sở.

2.2.5. Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ V, nhiệm kỳ 2015-2020

Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ V, nhiệm kỳ 2015-2020 được khai mạc vào ngày 15/8/2015. Tham dự Đại hội có 300 đại biểu, đại diện cho 3.186 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Chủ đề của Đại hội là “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng Đại học Thái Nguyên thành Đại học trọng điểm, trung tâm nghiên cứu chất lượng cao của cả nước” [12].

Đại hội xác định mục tiêu tổng quát của giai đoạn 2015 – 2020 là: “Tập trung mọi nguồn lực để tạo ra một bước chuyển biến căn bản về chất lượng đào tạo, hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ, xây dựng một số ngành học chất lượng cao hội nhập quốc tế, một số lĩnh vực khoa học và công nghệ mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh; xây dựng ĐHTN thành đại học trọng điểm, trung tâm đào tạo, khoa học chất lượng cao, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của Vùng và đất nước” [12].

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 27 đồng chí, đồng chí Đặng Kim Vui được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Viết Khanh và đồng chí Nguyễn Hữu Công được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Đến tháng 9/2018 đồng chí Phạm Hồng Quang được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy ĐHTN.

Vượt qua những khó khăn, thách thức, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ ĐHTN đã lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đã đề ra trên các lĩnh vực: Mở mới 28 ngành học ở bậc đại học, đạt 121%; 17 chuyên ngành thạc sĩ, đạt 170%; quy mô đào tạo đại học, cao đẳng đạt bình quân 60.296 HSSV/năm, đạt 100,4%; quy mô đào tạo sau đại học đạt bình quân 5.125 người học/năm, đạt 102,0%; 80% giáo trình, bài giảng được số hóa, đạt 100%; có 230 môn học/học phần xây dựng học liệu E-learning, đạt 115%; phát triển 21 chương trình đào tạo chất lượng cao (hoặc tương đương) và chương trình tiên tiến, đạt 210%. Mỗi năm đào tạo trên 9.000 cử nhân, kỹ sư, cao đẳng và trung cấp nghề hệ chính quy, 1.350 thạc sĩ và tương đương, 20-25 tiến sĩ, 100-150 lưu học sinh nước ngoài và hàng chục nghìn người học tốt nghiệp đại học vừa làm vừa học. Thực hiện 56 chương trình KHCN, đề tài cấp Nhà nước, dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), đạt 186% so với chỉ tiêu; 408 đề tài cấp Đại học, cấp bộ, đạt 102% so với chỉ tiêu; có 8.695 bài báo khoa học được đăng tải trên các tạp chí, kỷ yếu hội nghị, hội thảo, trong đó có 7.170 bài được đăng trên các tạp chí trong nước, đạt 204%, 1.525 bài đăng trên các tạp chí quốc tế, đạt 169%; có 775 bài được đăng trên các tạp chí trong danh mục ISI, Scopus, đạt 193%; có 22 sản phẩm khoa học công nghệ được công nhận sở hữu trí tuệ, đạt 110%; thành lập 02 Trung tâm ươm tạo công nghệ và hỗ trợ khởi nghiệp, đạt 100%. ĐHTN xếp thứ 9/35 trường được xếp hạng về chỉ số nghiên cứu. Về chỉ số nghiên cứu nội lực, ĐHTN có tỷ lệ nội lực là 55,92 với điểm chuẩn hóa là 92,34, xếp hạng 3/35 cơ sở giáo dục đại học. Đã huy động được 3,44 triệu đô la từ nguồn hợp tác quốc tế cho hoạt động KHCN; 89 tỷ đồng thuộc chương trình hợp tác với UBND tỉnh Thái Nguyên; thu được hơn 200 tỷ đồng từ các chương trình, dự án chuyển giao khoa học công nghệ; 760 triệu đồng từ các chương trình KHCN khác. Cử 313 cán bộ đi học tiến sĩ, đạt 156%, 191 cán bộ đi học thạc sĩ, đạt 191%, 1.206 sinh viên đi học đại học, ngoại ngữ, thực tập ngắn hạn, đạt 172%; thu hút 2.136 sinh viên từ 16 nước đến học tập, đạt 142%; mở mới 10 chương trình liên kết đào tạo quốc tế, chương trình tiên tiến, đạt 100%; 07/07 đơn vị thành viên được đánh giá ngoài và công nhận kiểm định chất lượng giáo dục; 77 CTĐT đánh giá chất lượng

theo chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp, đạt 96,3%; 93% môn học có ngân hàng câu hỏi, đề thi theo hệ thống tín chỉ; 100% sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn ngoại ngữ và tin học theo chuẩn đầu ra. Các cấp ủy Đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý người học với nhiều giải pháp tích cực, đồng bộ, tạo môi trường thân thiện, tạo sức hút cho người học trong và ngoài nước đến học tập tại ĐHTN; thành lập 5 đơn vị trực thuộc; các đơn vị thành viên thành lập 28 đơn vị, thực hiện sát nhập, giải thể 19 đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Có 397 cán bộ bảo vệ luận án tiến sĩ, nâng tổng số cán bộ có trình độ tiến sĩ của Đại học lên 764 người, đạt 30,04%; 95 giảng viên được bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư, nâng tổng số giáo sư, phó giáo sư của Đại học lên 151 người, đạt tỉ lệ 6,0% giảng viên; số cán bộ giảng dạy (trong độ tuổi quy định) đạt chuẩn ngoại ngữ và tin học là 100%; thành lập Trường Ngoại ngữ thuộc ĐHTN. Tổng nguồn thu sự nghiệp trong toàn Đại học đạt 5.442 tỷ đồng; trong đó NSNN cấp 2.241 tỷ đồng chiếm 41,2%, thu hoạt động dịch vụ giáo dục đạt 3.200 tỷ chiếm 58,8%; thu nhập bình quân trong toàn Đại học đạt 98 triệu đồng/ người/năm. Các đơn vị trong Đại học đã tiết kiệm chi tiêu trích quỹ Phát triển sự nghiệp trên 450 tỷ đồng từ nguồn thu hợp pháp để đầu tư cơ sở vật chất nâng cao chất lượng đào tạo, cơ sở thực hành thực tập. Đã đầu tư xây dựng và thụ hưởng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo và NCKH từ Bộ GD&ĐT đạt 1.264.562 tỷ đồng; cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, NCKH và chuyển giao công nghệ tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng. Hệ thống thư viện được xây dựng hoàn chỉnh từ Đại học đến các đơn vị thành viên. Công tác phát triển học liệu được quan tâm, ngoài tài liệu tại thư viện của các đơn vị thành viên. Trung tâm Học liệu và Công nghệ thông tin còn có 62.000 tên tài liệu in (tương đương 130.000 cuốn), 59.000 tài liệu điện tử, còn có các tài liệu là giáo trình, tài liệu tham khảo, luận văn, luận án, tạp chí KHCN ở các lĩnh vực mà Đại học đang đào tạo, nghiên cứu. Đảng ủy ĐHTN và các cấp ủy cơ sở đã tập trung xây dựng Đảng về chính trị, cụ thể hóa thành những chủ trương, giải pháp đồng bộ trên các mặt công tác phù hợp với tình hình nhiệm vụ của từng đơn vị. Đảng bộ ĐHTN luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ đảng viên. Qua đó góp phần quan trọng tạo chuyển biến tích cực trong xây dựng tổ chức đảng vững mạnh toàn diện.

2.2.6. Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025

Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025, được tổ chức từ ngày 13-14/8/2020. Tham dự đại hội có 299 đại biểu, đại diện cho gần 3.000 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội đã xác định mục tiêu tổng quát trong giai đoạn 2020-2025 là “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả của Đảng bộ trên các lĩnh vực. Phát triển quy mô đào tạo hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn giáo dục đại học; tạo bước chuyển biến căn bản về chất lượng và đào tạo, khoa học và công nghệ, đáp ứng nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế; tập trung phát triển các ngành đào tạo trọng điểm, mũi nhọn đạt chuẩn kiểm định quốc gia, khu vực ASEAN và quốc tế; xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở gắn với mô hình đại học điện tử, thông minh; xây dựng ĐHTN trở thành một bộ phận hữu cơ trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên và khu vực, tạo nền tảng đào tạo và nghiên cứu KHCN có chất lượng, đóng góp vào sự phát triển bền vững của đất nước” [13].

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 25 đồng chí, đồng chí Phạm Hồng Quang được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Viết Khanh và đồng chí Nguyễn Hữu Công được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

2.3. Một số định hướng phát triển Đại học Thái Nguyên và giải pháp nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng bộ Đại học Thái Nguyên trong thời gian tới

Đại hội đại biểu Đảng bộ ĐHTN lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 xác định phương hướng cho ĐHTN là “Triển khai thực hiện tái cơ cấu ĐHTN theo Luật số 34/2018/QH14 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và sớm chuyển ĐHTN theo mô hình đại học hướng đến tự chủ đại học. Duy trì quy mô đào tạo hợp lý, nâng cao chất lượng đào tạo và đẩy mạnh hoạt

động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Chủ động đánh giá các chương trình đào tạo để tham gia kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn AUN-QA; đưa ra giải pháp tổng thể xây dựng ĐHTN đạt Top 500 Châu Á theo Bảng xếp hạng quốc tế QS (Quacquarelli Symonds); nâng cấp công thông tin điện tử của toàn Đại học nhằm mục tiêu cung cấp thông tin đa chiều, đa lĩnh vực và luôn nằm trong nhóm 10 trường đại học Việt Nam theo xếp hạng của tổ chức Webometrics; Tạp chí KHCN của ĐHTN đạt chuẩn quốc tế ACI; tăng cường nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; xây dựng các doanh nghiệp của đại học; phát triển ĐHTN thành trung tâm giáo dục đại học đổi mới, sáng tạo, có bản sắc, có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu xã hội, là địa chỉ tin cậy cho người học trong khu vực và quốc tế; phấn đấu đến hết nhiệm kỳ đề nghị với Chính phủ phê duyệt ĐHTN thành Đại học trọng điểm” [13].

Để thực hiện được phương hướng chung này, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo một số nội dung, lĩnh vực cụ thể như: Nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh, phát triển và đổi mới chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu thị trường lao động; đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên; tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo và trao đổi sinh viên. Thành lập một số nhóm nghiên cứu mạnh ở một số lĩnh vực mũi nhọn; ban hành cơ chế, chính sách để đẩy mạnh công bố quốc tế, đào tạo và sử dụng cán bộ khoa học và công nghệ. Xây dựng kế hoạch hợp tác để xây dựng các hướng nghiên cứu trọng tâm, hợp tác NCKH và phát triển công nghệ giữa trường đại học, viện nghiên cứu, cá nhân trong nước với các đối tác nước ngoài. Xác định chương trình hợp tác trọng điểm; phát triển chương trình liên kết đột phá nhằm thu hút sinh viên nước ngoài đến học tập, đồng thời khuyến khích giảng viên và sinh viên ra nước ngoài học tập. Đào tạo và bồi dưỡng cán bộ làm công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục để tham gia có hiệu quả kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn AUN-QA; ứng dụng mạnh công nghệ thông tin trong công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục. Đổi mới công tác giáo dục người học theo hướng gắn kết thực tiễn với chuyên môn và cụ thể hóa các tiêu chí môi trường giáo dục lành mạnh, đặc sắc của ĐHTN. Xây dựng và hoàn thiện các đề án quản trị đại học theo hướng tự chủ, chuyên nghiệp và hiện đại. Cơ cấu lại bộ máy hành chính phục vụ chuyên môn từ cấp Đại học tới các đơn vị thành viên theo mô hình quản trị đại học tiên tiến. Chuẩn hóa đội ngũ giảng viên thực chất về trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và tin học. Tạo môi trường, điều kiện làm việc thân thiện, dân chủ, công bằng, đồng thuận, thúc đẩy sáng tạo. Xây dựng hệ thống các văn bản quy định về công tác quản lý tài chính trong toàn Đại học phù hợp với xu hướng tự chủ Đại học theo quy định của Đảng và Chính phủ đối với giáo dục đại học. Nâng cấp giảng đường, phòng học thông minh, đầu tư phòng thí nghiệm trọng điểm, hoàn thiện cơ sở hạ tầng của các đơn vị thành viên. Đầu tư mới đồng bộ hạ tầng kỹ thuật CNTT phục vụ công tác quản trị Đại học, công tác nghiệp vụ đào tạo, NCKH; ưu tiên các đơn vị đi đầu trong ứng dụng ICT. Đầu tư học liệu và thư viện cho các đơn vị nhằm phát triển tài liệu điện tử.

Để đảm bảo vai trò lãnh đạo, đáp ứng được những yêu cầu phát triển của ĐHTN trong giai đoạn mới, Đảng bộ ĐHTN tập trung thực hiện một số giải pháp cơ bản trong công tác xây dựng Đảng như sau:

Thứ nhất, tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng cho cán bộ, đảng viên và người học gắn với nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Tuyên truyền, giáo dục về đạo đức, lối sống; gắn vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên với việc kiểm điểm, đánh giá và đề ra các biện pháp giải quyết vấn đề trong công tác xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng; gắn giáo dục chính trị, tư tưởng với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, nhiệm vụ của các tổ chức đoàn thể.

Thứ hai, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; nâng cao chất lượng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy chế ban hành. Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả. Xây dựng quy chế hoạt động UBKT và cơ chế phối hợp hữu hiệu với các cơ quan chức năng của chính quyền để UBKT thực sự là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Đảng, giúp cấp ủy thực hiện tốt nhiệm vụ

kiểm tra, giám sát trong Đảng. Coi trọng việc phân công, quản lý, giám sát đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng và thực hiện chức trách, nhiệm vụ. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình thẳng thắn, trung thực, tính chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

Thứ ba, tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị; xem đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, trọng tâm của từng cấp ủy, cán bộ và đảng viên. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, những điều đảng viên không được làm và thực thi nhiệm vụ được giao. Xử lý nghiêm minh, kịp thời các khuyết điểm, sai phạm. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đăng ký nội dung làm theo tấm gương của Bác một cách cụ thể, thiết thực. Mỗi cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý phải thật sự gương mẫu để cấp dưới noi theo.

Thứ tư, coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, lập trường chính trị, phẩm chất đạo đức cho thế hệ trẻ, nhất là xác định động cơ phấn đấu vào Đảng; đưa quần chúng và đảng viên dự bị vào các hoạt động thực tiễn để thử thách và rèn luyện. Làm tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng những đoàn viên, hội viên ưu tú trong công tác, đời sống để tạo nguồn phát triển đảng, trong đó đặc biệt chú ý quan tâm tới đội ngũ đoàn viên thanh niên là HSSV và cán bộ, giảng viên trẻ.

3. Kết luận

Trải qua 26 năm xây dựng và phát triển, Đảng bộ Đại học Thái Nguyên đã không ngừng lớn mạnh trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đến nay, toàn Đảng bộ có 11 Đảng bộ cơ sở, 01 Đảng bộ bộ phận với 180 Chi bộ trực thuộc và 2.890 đảng viên.

Để thực hiện thắng lợi những mục tiêu đề ra cho từng giai đoạn, Đảng bộ ĐHTN đã tập trung lãnh đạo, phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên là tiên phong, nòng cốt trong việc tham gia xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ chiến lược của Đại học. Thông qua các tổ chức đoàn thể đã vận động toàn thể cán bộ, giảng viên và sinh viên tích cực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của đơn vị.

Đảng bộ ĐHTN đã lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức Đảng cơ sở, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của đại học. Đảng bộ luôn bám sát sự chỉ đạo của cấp trên, Nghị quyết của nhiệm kỳ để triển khai kịp thời, phù hợp, vận dụng chủ động, sáng tạo.

Có thể khẳng định, Đảng bộ ĐHTN luôn là nhân tố đảm bảo cho sự lãnh đạo toàn diện và liên tục của Đảng đối với ĐHTN. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, ĐHTN đã và đang phát triển, thể hiện rõ vai trò, vị trí của mình trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam cũng như trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ nói riêng.

Lời cảm ơn

Công trình này được hoàn thành là một phần kết quả nghiên cứu của đề tài cấp Đại học Thái Nguyên, mã số: ĐH2019-TN01-09.NV. Nhóm tác giả xin trân trọng cảm ơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] *Ho Chi Minh Complete episode*, episode 15, National Political Publishing House, Hanoi, 2011, p. 622.
- [2] T. L. Vu and T. H. Vu, "Maintaining unity and unity in the Party according to Ho Chi Minh's thought," *Communist magazine*, August 24, 2020. [Online]. Available: https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/817184/view_content#. [Accessed March 20, 2021].
- [3] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 13th National Congress of Deputies*, episode 2, National Political Publishing House, Hanoi, p. 227, 2021.
- [4] T. B. Nguyen, "Continue to build and correct the clean and strong Party, worthy of the role of the driver of the Vietnamese revolutionary boat in the face of new opportunities and challenges," *Communist magazine*, March 25, 2020. [Online]. Available: <https://tapchiconsan.org.vn/web/guest/media-story/>

- /asset_publisher/V8hbp4dK31Gf/content/tiep-tuc-xay-dung-chinh-don-dang-trong-sach-vung-manh-xung-dang-voi-vai-tro-nguoi-cheo-lai-con-thuyen-cach-mang-viet-nam-truoc-thoi-co-va-thach-thuc-m. [Accessed April 20, 2021].
- [5] K. V. Tran, "Major experiences in Party building and rectification over 35 years of national renewal," *Communist magazine*, January 01, 2021. [Online]. Available: https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hbp4dK31Gf/content/nhung-kinh-nghiem-chu-yeu-ve-xay-dung-chinh-don-dang-qua-35-nam-doi-moi-dat-nuoc. [Accessed March 20, 2021].
- [6] T. T. H. Tran and T. M. C. Nguyen, "The Party's ability to lead, rule and fight - The decisive factor for the success of the renovation cause," June 11, 2021. [Online]. Available: <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/component/k2/item/3557-nang-luc-lanh-dao-cam-quyen-va-suc-chien-dau-cua-dang-nhan-to-quyet-dinh-thanh-cong-su-nghiep-doi-moi.html>. [Accessed June 12, 2021].
- [7] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 13th National Congress of Deputies*, episode 1, National Political Publishing House, Hanoi, pp. 41-42, 2021.
- [8] The party committee of Thai Nguyen University, *Political Report of the 1st Party Congress of Thai Nguyen University, term 1996 - 2000*, March 1996.
- [9] The party committee of Thai Nguyen University, *Political Report of the 2st Party Congress of Thai Nguyen University, term 2000 – 2005*, December 2000 .
- [10] The party committee of Thai Nguyen University, *Political Report of the 3st Party Congress of Thai Nguyen University, term 2005 – 2010*, November 2005.
- [11] The party committee of Thai Nguyen University, *Political Report of the 4st Party Congress of Thai Nguyen University, term 2010 – 2015*, October 2010.
- [12] The party committee of Thai Nguyen University, *Political Report of the 5st Party Congress of Thai Nguyen University, term 2015 – 2020*, August 2015.
- [13] The party committee of Thai Nguyen University, *Political Report of the 6st Party Congress of Thai Nguyen University, term 2020 – 2025*, August 2020.